

**UBND TỈNH ĐẮK LẮK**  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số: 1320 /SGDDĐT-KTKĐCLGDCNTT  
V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ  
CNTT năm học 2018- 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 24 tháng 9 năm 2018

Kính gửi:

- Các phòng giáo dục và đào tạo;
- Các trường trung học phổ thông;
- Các trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Trung tâm GDTX tỉnh;
- Các trung tâm GDNN – GDTX;
- Trường CDSP Đắk Lắk;
- Trường Trung cấp sư phạm mầm non.

Căn cứ Quyết định số 1771/QĐ-UBND ngày 02/08/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Khung kế hoạch, thời gian năm học 2018-2019 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 4095/BGDĐT- CNTT ngày 10/9/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2018- 2019;

Căn cứ công văn số 1241/SGDDĐT-VP ngày 10/9/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của năm học 2018-2019;

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2018-2019 như sau:

**I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch số 4575/KH-UBND ngày 07/6/2018 về việc “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2018-2020 và định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

2. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục về giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành hiện có vào cơ sở dữ liệu ngành.

3. Triển khai đồng bộ các phần mềm quản lý trong các cơ sở giáo dục và đào tạo, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử (gồm sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc); triển khai giải pháp tuyển sinh trực tuyến với các lớp đầu cấp học.

4. Xây dựng và đưa vào sử dụng, khai thác có hiệu quả kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung và đóng góp vào Hệ tri thức Việt số hóa quốc gia; phát động giáo viên tham gia xây dựng bài giảng e-learning và đóng góp vào kho bài giảng e-learning trực tuyến toàn ngành.

5. Tiếp tục nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên; triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo công nghệ thông tin trong các cơ sở đào tạo và phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục**

a) Thực hiện nghiêm túc Công văn số 756/SGDĐT-KHTC ngày 25/5/2018 của Giám đốc Sở về việc Triển khai hệ thống cơ sở dữ liệu toàn Ngành đáp ứng nhu cầu thông tin quản lý giáo dục một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời cho các cấp từ trường học, Phòng, Sở và Bộ GDĐT.

b) Triển khai phần mềm quản lý trường học tới 100% các cơ sở giáo dục và đào tạo, ưu tiên các mô đun quản lý học sinh, quản lý đội ngũ, xếp thời khóa biểu; triển khai có hiệu quả phần mềm đánh giá học sinh tiểu học theo quy định của Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 và Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Tiếp tục thực hiện Công văn số 1169/SGDĐT-KTKĐCLGDCNTT ngày 23/8/2017 của Giám đốc Sở về việc Triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử từ năm học 2017-2018.

c) Tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống họp qua mạng (công nghệ web conferencing) tại địa chỉ <http://hop.moet.edu.vn>. Triển khai hệ thống họp trực tuyến (công nghệ video conferencing) kết nối Sở với 15 điểm cầu tại các huyện, thị xã Buôn Hồ và Thành phố Buôn Ma Thuột.

d) Tiếp tục triển khai sử dụng các phần mềm Ra đề và Quản lý ngân hàng câu hỏi SmartTest, phần mềm SMAS của Tập đoàn viễn thông Viettel và Vnedu của VNPT; triển khai đồng bộ phần mềm SMAS 3.0 cho tất cả các trường học trên toàn Tỉnh từ cấp mầm non đến cấp trung học phổ thông để thực hiện sổ điểm điện tử và học bạ điện tử; kết hợp với quá trình triển khai SMAS để triển khai dịch vụ Sổ liên lạc điện tử.

e) Triển khai có hiệu quả hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>).

f) Tiếp tục duy trì và triển khai bổ sung các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công phục vụ phụ huynh, học sinh, một số dịch vụ cụ thể:

- Dịch vụ xét tuyển học sinh đầu cấp (cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả qua mạng).

- Cung cấp miễn phí thông báo điểm học tập và rèn luyện qua tin nhắn OTT, email và website trường học (hạn chế sử dụng hệ thống nhắn tin thu phí qua điện thoại di động).

g) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử theo Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo,

phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

h) Sở GDĐT căn cứ theo chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền sẽ tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát các cơ sở đào tạo, trung tâm sát hạch trong việc thực hiện tổ chức thi, cấp chứng chỉ ứng dụng CNTT trên địa bàn theo Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016.

i) Tăng cường ứng dụng CNTT vào công tác truyền thông của ngành; phổ biến đến cán bộ, giáo viên, học sinh và nhà trường khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin của Bộ gồm:

- Cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT tại địa chỉ <https://moet.gov.vn>.
- Cổng thông tin thi và tuyển sinh của Bộ GDĐT tại địa chỉ <https://thituyensinh.vn>.
- Kho bài giảng e-learning tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>.
- Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT tại địa chỉ <https://gddt.daklak.gov.vn>.
- Các dịch vụ hành chính công cấp độ 1, 2 của Ngành tại địa chỉ <https://dichvucong.daklak.gov.vn>; phối hợp cùng Viettel triển khai dịch vụ hành chính công cấp độ 3 đối với thủ tục quản lý văn bằng tốt nghiệp.

## **2. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá**

a) Phát động giáo viên xây dựng bài giảng e-learning (ưu tiên các chủ đề về môn học trong chương trình giáo dục phổ thông), tổ chức tuyển chọn và gửi về Sở GDĐT (qua Phòng KTKĐCLGD-CNTT vào ngày 09/01/2019) đóng góp vào kho bài giảng e-learning của ngành, tối thiểu 01 môn học/trường đóng góp 01 bài giảng e-learning có chất lượng vào kho bài giảng e-learning của Ngành.

b) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá trong tất cả các môn học. Ưu tiên triển khai các giải pháp mang tính đồng bộ (bao gồm kho học liệu số, bài giảng e-learning, phần mềm thiết kế bài giảng điện tử, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học).

c) Phát động, khuyến khích giáo viên xây dựng ngân hàng câu hỏi trực tuyến, tư liệu, tài liệu, sách điện tử đóng góp vào Kho học liệu số của ngành và Hệ tri thức Việt số hóa quốc gia; triển khai hệ thống thi trực tuyến các môn học phục vụ học sinh và giáo viên từ lớp 1 đến lớp 12.

d) Tiếp tục triển khai giải pháp trường học điện tử, lớp học điện tử (các giải pháp giáo dục thông minh) ở những nhà trường có điều kiện nhằm ứng dụng những công nghệ tiên tiến, đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy - học; triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

## **3. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT**

a) Hoàn thành nối cáp quang Internet trường học. Khuyến khích nhà trường sử dụng Internet miễn phí của Tập đoàn Viễn thông quân đội Viettel và VNPT; phối hợp với Viettel và VNPT thực hiện các thỏa thuận sau đây:

- Triển khai rà soát, đánh giá chất lượng internet trường học đang dùng của để đưa ra giải pháp khắc phục và nâng cấp nhằm đáp ứng việc triển khai đồng bộ các ứng dụng CNTT;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu toàn Ngành bao gồm quản lý thông tin học sinh, thông tin trường học, tài sản,... xuyên suốt các cấp học.

b) Trang bị đủ thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành: mỗi trường trang bị ít nhất 02 bộ máy tính, 01 máy in và 01 webcam. Mỗi tổ bộ môn trong trường có máy tính dùng chung.

c) Trang bị thiết bị CNTT thiết yếu phục vụ đổi mới phương pháp dạy - học trên lớp học; trang bị đủ máy tính phục vụ dạy - học môn Tin học (tiểu học đạt tỷ lệ 24 học sinh/1 máy tính, trung học cơ sở đạt tỷ lệ 16 học sinh/1 máy tính và trung học phổ thông đạt tỷ lệ 12 học sinh/1 máy tính). Các phòng máy tính phục vụ dạy học phải được nối mạng Internet.

d) Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

#### **4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và CBQL giáo dục**

Tổ chức các lớp bồi dưỡng bám sát với nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT của giáo viên. Xem xét, nghiên cứu một số nội dung sau đây để đưa vào các lớp tập huấn một cách phù hợp với thực tiễn của địa phương và của đơn vị.

- Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường.

- Kỹ năng sử dụng phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học.

- Kỹ năng xây dựng bài giảng e-Learning, xây dựng sách giáo khoa điện tử; khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet...

- Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị CNTT phục vụ dạy học.

- Tham khảo chuẩn quốc tế vào thí điểm bồi dưỡng giáo viên về kỹ năng CNTT ở những trường học có điều kiện và yêu cầu cao về nhân lực ứng dụng CNTT.

### III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Kien toan to chuc bo phan phu trach CNTT:

a) Đối với phòng GDĐT: phân công lãnh đạo phòng phụ trách và chuyên viên làm đầu mối theo dõi, triển khai nhiệm vụ CNTT, danh sách cụ thể gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (phòng Khảo thí và KĐCLGD-CNTT)

c) Đối với mỗi nhà trường: phân công một lãnh đạo nhà trường phụ trách và viên chức CNTT (vị trí việc làm theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT) làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên môi trường mạng và thông qua các hội nghị, hội thảo, cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GDĐT.

3. Các nhà trường cần ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng đơn vị, cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các đơn vị chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

4. Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (quy định tại Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ).

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nhiệm vụ CNTT năm học 2018-2019 tại văn bản này, đề nghị các phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục trực thuộc:

1. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, hướng dẫn các các đơn vị triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2018-2019.

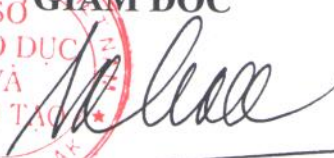
2. Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình ứng dụng CNTT giữa năm học và gửi Sở GDĐT (qua email nội bộ của Phòng KTKĐCLGD-CNTT để tổng hợp) trước ngày 20/01/2019.

3. Tổ chức đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2018-2019 và đề xuất, kiến nghị gửi Sở GDĐT vào trước ngày 10/6/2019.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Sở GDĐT (qua Phòng KTKĐCLGD-CNTT, Sở GDĐT Đắk Lắk, số 08 Nguyễn Tất Thành, TP. Buôn Ma Thuột, điện thoại 0262.3844727) để hỗ trợ, tư vấn triển khai./.

#### Nơi nhận:

- Cục CNTT - Bộ GDĐT (để b/c);
- Ban Giám đốc (để b/c);
- Các phòng ban của Sở (để phối hợp chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Sở (để thực hiện);
- Website Sở;
- Lưu: VT, phòng KTKĐCLGD-CNTT.

  
  
**Phạm Lăng Khoa**

